

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 10/02/2025 đến ngày 07/03/2025)

I. Mục tiêu chủ đề

Stt	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động	Điều chỉnh
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Bước lên phía trước sang ngang; ngồi xổm, đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân 	<p>* Hoạt động học:</p> <p>Thể dục sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Gà gáy, máy bay, thổi bóng, hít vào thở ra. - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Tay đưa lên cao, 2 tay giang ngang + 2 cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao + 2 tay đưa sang ngang, đưa lên cao + 2 Tay đánh chéo nhau về phía trước ra sau - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Đứng nghiêng người sang 2 bên + Cúi về phía trước + Đứng quay người sang 2 bên + Đứng cúi về trước, ngửa người ra sau - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang + Đứng nâng cao chân, gập gối + Đứng khụy gối + Bật tách -chụm chân tại chỗ* <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con muỗi, Con thỏ, mèo và chim sẻ 	

			<ul style="list-style-type: none"> ` Tập theo nhạc bài : Gà trống, mèo con và cún con. Con gà trống. * Nhảy dân vũ: Nổi vòng tay lớn 	
2	<p>Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát 	<ul style="list-style-type: none"> - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát 	<p>* Hoạt động học</p> <p>Thể dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát <p>TC: Ai nhanh hơn</p>	
5	<p>Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước lên xuống bục cao 30cm - Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích ngang) - Bật xa 20 - 25cm 	<ul style="list-style-type: none"> - Bước lên xuống bục cao 30cm Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích ngang) Bật xa 20 - 25cm 	<p>* Hoạt động học</p> <p>Thể dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước lên xuống bục cao 30cm - Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích ngang) - Bật xa 20 - 25cm <p>TC: Chuyên bóng. Nhảy bao bố.</p>	
6	<p>Trẻ thực hiện được các vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau 	<ul style="list-style-type: none"> - Xoay tròn cổ tay - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. 	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> ` Chơi các nhóm chơi ngoài trời với đồ chơi phát triển kỹ năng. ` GNT: Vẽ con vật đơn giản 	
7	<p>Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10cm. - Xếp chồng 8-10 khối không đổ. - Tự cài, cởi cúc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp chồng các hình khối khác nhau. - Xé, dán giấy. - Sử dụng kéo, bút - Tô vẽ nguệch ngoạc - Cài, cởi cúc - Đan, tết 	<ul style="list-style-type: none"> ` Góc XD: Xếp chồng các hình khối, lắp ghép hình, xây ao cá, xây vườn bách thú; xây trang trại, xây vườn rau. ` Góc NT: Cắt, vẽ, sử dụng bút để tô màu ` Góc học tập: Tô màu, nhận dạng chữ cái l,m,n. 	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau phù hợp với bối cảnh địa phương 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc của dân tộc H'Mông... - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của 	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> ` Trò chuyện trong giờ đón trả trẻ về bốn nhóm thực phẩm lợi ích của 	

		ăn uống đủ lượng và đủ chất.	thực phẩm đối với cơ thể
15	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Hồ ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...) khi được nhắc nhở	<ul style="list-style-type: none"> ` Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng. - 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. - Giờ ăn: ` Cô giới thiệu về một số món ăn quen thuộc như: Trứng, canh rau cải, thịt ... ` Thực hành: Trẻ nói tên một số món ăn quen thuộc và cách chế biến một số món ăn. * Hoạt động chơi: ` Cho trẻ xem video tranh ảnh trò chuyện về món ăn cách chế biến... DTV: “Rau luộc, thịt xào, thịt gà rang” ` Góc phân vai: + Nấu ăn trẻ làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức			
a. Khám phá khoa học			
17	Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	<ul style="list-style-type: none"> ` Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, quả quen thuộc ` Cách chăm sóc và bảo vệ con vật ` Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật ` Phân loại con vật, theo 1 dấu hiệu. - Chơi Phân loại: Mỗi trẻ 1 tranh vẽ những con vật nuôi thuộc nhóm gia súc và gia cầm. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học KPKH - Trò chuyện con vật nuôi trong gia đình (5E) - Trò chuyện về một số ĐV sống dưới nước. - Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng ` Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô như: Con gì? Sống ở đâu? Có đặc điểm gì, lợi ích,
18	- Trẻ sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.		
19	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác		

	nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.		dấu hiệu nổi bật của 1 số con vật * Hoạt động đón trả trẻ	
20	Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.		- Cho trẻ xem video tranh ảnh về các con vật, thức ăn, lợi ích các con vật. - Trò chơi: Chung sức ` Góc phân vai: Bán hàng, bán các con vật nuôi.... ` Góc thư viện: Cho trẻ xem sách, lô tô về các con vật ` Thực hành: Nhận biết, phân biệt theo 1 dấu hiệu các con vật. ` Trò chơi vận động: Con thỏ, con muỗi. ` TCM: Mèo đuổi chuột, Bịt mắt bắt dê, Thỏ đuổi chuông, Bắt bướm.	
21	- Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			
22	- Trẻ phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.			
24	- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	` Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, với môi trường sống của chúng.		
25	Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động học: + Âm nhạc ` VD: Ai cũng yêu chú mèo + Tạo hình ` Vẽ đàn gà con - Xé dán đàn cá * Hoạt động chơi ` GNT: Tô, vẽ, nặn, xé dán con vật theo ý thích. ` Chơi ngoài trời: Sáng tạo con vật từ nguyên vật liệu tự nhiên...	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
32	- Trẻ so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn;	` So sánh 2 đối tượng về kích thước Dài- Ngắn.; To-nhỏ; Cao-thấp	* Hoạt động học: - So sánh kích thước - So sánh to-nhỏ * Hoạt động chơi :	

	dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.		<ul style="list-style-type: none"> ` Trò chơi: Chung sức, ai nhanh ai đúng. ` Chơi ngoài trời: Chơi tự do các nhóm, so sánh kích thước của đồ chơi, đồ vật....DTV: To hơn, nhỏ hơn, cao hơn, thấp hơn.... 	
c. Khám phá xã hội				
40	- Trẻ biết, kể tên một số lễ hội: Ngày quốc tế phụ nữ... qua trò chuyện, tranh ảnh.	<ul style="list-style-type: none"> ` Ngày quốc tế phụ nữ 8/3 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học - Trò chuyện về ngày 8/3 * Hoạt động chơi: - Giờ đón trả trẻ: ` Cô trò chuyện với trẻ, cho trẻ xem tranh ảnh, video về ngày 8/3. ` Hỏi trẻ ngày 8/3 là ngày gì? ` Ngày 8/3 là ngày của ai? - Góc NT: Làm thiệp Vẽ và tô màu hoa tặng bà, tặng mẹ, tặng chị nhân ngày 8/3 	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
43	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả...	<ul style="list-style-type: none"> ` Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: TCTV: ` Dạy trẻ từ tiếng việt: Con gà, con chó, con vịt, con mèo, Con chó, con hổ, con khỉ, con cá chép... ` Dạy trẻ câu tiếng việt: Con gà trống gáy ò ó o Con mèo kêu meo meo * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Con gì kêu. ` Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ xem hình ảnh, tranh, video về một số loài động vật ` Thực hành: Đặt câu hỏi: Đây là con gì? Sống ở đâu?... 	
48	Trẻ biết kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	<ul style="list-style-type: none"> ` Kể lại sự việc. (<i>Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được nghe bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ(trong góc thư viện)</i>) 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: TCTV: ` Dạy trẻ từ tiếng việt: Con gà, con chó, con vịt, con mèo, Con chó, con hổ, con khỉ, con cá chép... ` Dạy trẻ câu tiếng việt: Con gà trống gáy ò ó o Con mèo kêu meo meo * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Con gì kêu. ` Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ xem hình ảnh, tranh, video về một số loài động vật ` Thực hành: Đặt câu hỏi: Đây là con gì? Sống ở đâu?... 	

			<ul style="list-style-type: none"> ` Câu đố về các con vật: Con mèo, con gà... ` Thực hành: Kể chuyện, đọc thơ trong chủ đề. 	
49	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	' Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè (<i>Nghe những câu chuyện của dân tộc, địa phương trẻ qua góc thư viện bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.</i>)	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: - Đàn gà con - Rong và cá - Dán hoa tặng mẹ Truyện: Bác gấu đen và 2 chú thỏ * Hoạt động chơi: 	
50	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	` Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe (<i>Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện</i>)	<ul style="list-style-type: none"> ` Đồng dao: Con voi con voi, Con mèo mà trèo cây cau.... ` Chơi góc thư viện: Kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo: Bác gấu đen và 2 chú thỏ 	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
61	- Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui buồn sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ giọng nói	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: - Dạy trẻ chăm sóc con * Hoạt động lao động: ` Trẻ chăm sóc cây, tưới cây, không bẻ cành ngắt lá, chăm sóc các con vật nuôi ` Thực hành: Nhặt bỏ lá cây rơi, rác đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp. ` <i>RKNS: Kỹ năng tự xử lý khi bị động vật trong nhà tấn công.</i> 	
69	Trẻ quan tâm đến môi trường: Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây	<ul style="list-style-type: none"> ` Giữ gìn vệ sinh môi trường ` Bảo vệ chăm sóc con vật ` <i>Kỹ năng tự xử lý khi bị động vật trong nhà tấn công.</i> ` Trẻ biết phòng tránh những nơi không an toàn, nguy hiểm... 	<ul style="list-style-type: none"> ` Trẻ biết phòng tránh những nơi không an toàn, nguy hiểm... 	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
71	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên,	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: Âm nhạc ` Nghe hát: + Chú voi con ở bản đôn + Cái bóng - VĐTN: Ai cũng yêu chú mèo - Cá vàng bơi 	
72	Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài			

	hát, bản nhạc, thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện	cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. 'Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) 'Nghe ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	DH: Quà 8/3 * Hoạt động chơi ` TCAN: + Bắt chước tạo dáng + nhảy theo vũ điệu ` Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề động vật. ` Hát dân ca: Cò lả.	
73	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	` Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát		
75	Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học: Tạo hình ` Vẽ đàn gà con ` Xé dán đàn cá	
76	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	` Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	* Hoạt động chơi: ` Góc NT: Vẽ xé dán đàn gà con, rong rêu, ... ` Chơi ngoài trời: Sử dụng và phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên: Rơm, lá cây, hạt gạo, đá, sỏi...	
77	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.			
78	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.			
82	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	` Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động học: Âm nhạc - VĐTN: Ai cũng yêu chú mèo - Cá vàng bơi	

CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Tranh ảnh về (các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước, con côn trùng), tranh truyện " Bác gấu đen và 2 chú thỏ" tranh thơ "Đàn gà con, Rong và cá, Dán hoa tặng mẹ"

- Bộ đồ chơi bác sỹ, nấu ăn, nút nhựa, kéo, keo dán, vở toán, thẻ số, thẻ chữ cái, bút chì đen, bút màu, đất nặn, sắc xô, phách tre, vòng, bóng, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ, khối cầu, tranh ảnh về các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước, con côn trùng...

MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô cùng trẻ chuẩn bị 1->2 bức tranh có liên quan đến chủ đề động vật gắn lên lớp học. Cô gợi hỏi trẻ:

- gi?
- Các con thấy hôm nay lớp mình có gì khác không? Bức tranh vẽ những gì?
 - Đây là con gì? Con vật đó được nuôi ở đâu? Thuộc nhóm gì?
 - Con được ăn món gì chế biến từ các con vật đó?
 - Làm thế nào để các con vật lớn nhanh?
 - Con kể tên con vật có lợi? Con vật có hại?
 - Làm thế nào để phòng tránh các con vật có hại?
 - Muốn hiểu rõ hơn về 1 số các con vật đó. Cô con mình cùng nhau tìm hiểu chủ đề: Thế giới động vật.

P. HIỆU TRƯỞNG
(*Duyệt*)

TỔ TRƯỞNG
(*Duyệt*)

**NGƯỜI XÂY DỰNG
KẾ HOẠCH**

Đinh Thị Hồng

Nguyễn Thị Huyền

Phạm T Thu Hiền